TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 28/2025/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2025/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q; Địa chỉ: phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông H, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà C, là nhân viên của Ngân hàng.

- Bị đơn:

1/ Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1977

2/ Bà Lê Minh U, sinh năm 1978

Cùng cư trú tại: khóm Tịnh Thới, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Minh Đ và bà Lê Minh U thống nhất trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q cụ thể:

+ Nợ gốc tổng cộng: 1.082.498.603 đồng

+ Lãi trong hạn tổng cộng: 99.045.307 đồng.

+ Lãi quá hạn tổng cộng: 212.500.398 đồng.

+ Nợ phí: 44.756.358 đồng.

Tổng cộng: 1.438.800.666 (Một tỷ bốn trăm ba mươi tám triệu tám trăm ngàn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

- Ông Nguyễn Minh Đ và bà Lê Minh U thống nhất tiếp tục chịu tiền lãi theo quy định tại các Hợp đồng tín dụng số 0000358.21 ngày 22/03/2021, 1937785.22 ngày 06/04/2022, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ (KUNN) số 1937785(8).22 ngày 12/09/2023, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ (KUNN) số 1937785(9).22 ngày 05/10/2023, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1937785(10).22 ngày 24/11/2023 và Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế đã ký ngày 20/04/2021 cho đến ngày ông Nguyễn Minh Đ và bà Lê Minh U thanh toán toàn bộ khoản vay.

- Trường hợp ông Nguyễn Minh Đ và bà Lê Minh U không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, thì ông Đ, bà U thống nhất giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng Qđể Ngân hàng yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ các tài sản bảo đảm cho khoản vay để thu hồi nợ cho ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0000380.21.644 ngày 24/03/2021**,** số công chứng: 1967, Quyển số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng công chứng số 1, tỉnh Đồng Tháp công chứng ngày 24/3/2021, cụ thể là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 12266, tờ bản đồ số: 8, địa chỉ: Phường 6, thành phố Cao Lãnh (nay là phường Cao Lãnh), tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CY 358923, số vào sổ cấp GCN: CS05241 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 13/01/2021, đứng tên ông Nguyễn Minh Đ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh Đ và bà Lê Minh U thống nhất chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 27.582.000 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 25.630.000 đồng theo biên lai thu số 0000970 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng, ông Đ, bà U thống nhất chịu. Do Ngân hàng TMCP Q đã tạm ứng số tiền này nên ông Đ, bà U thống nhất trả lại số tiền 1.000.000 đồng cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND KV6;
- THADS Tỉnh;

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Nguyễn Thị Phương Hồng

- Toà án ND tỉnh ĐT;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA (H).